

Số: 03/2023/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 11 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 473/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phan Thị T**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: ấp 8, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh **Đỗ Hoàng N**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: ấp 8, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị T và anh Đỗ Hoàng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị T và anh Đỗ Hoàng N có 02 con chung là Đỗ Thị Thiên Tú, sinh ngày 22/4/2011 và Đỗ Hoàng Đăng Khoa, sinh ngày 04/02/2016. Anh N được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung. Chị T cấp dưỡng nuôi con 500.000 (năm trăm nghìn) đồng/con/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 11/01/2023.

Chị Phan Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Phan Thị T và anh Đỗ Hoàng N khai không có tài sản chung, nợ chung.

- *Về án phí*: Chị Phan Thị T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011236 ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND xã P;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Ngọc Ánh**